TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/DS-ST
Ngày: 21/3/2018
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Kiêm; Ông Ngô Đăng Ký
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên toà: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2017/TLST-TCDS ngày 06 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXX-ST ngày 06 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm 1971
Trú tại: Thôn X, xã CĐ, huyện NX, , tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng. (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Hoàng T - Sinh năm 1943
Trú tại: Thôn X, xã CĐ, huyện NX, , tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Đánh cá biển. (Có mặt).

- *Người làm chứng*

1. Đại diện công an xã C Đ : Ông Phan Công Th - Trưởng công an xã C Đ.
Trú tại: xã CĐ, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

2. Ông Hoàng Đ - Sinh năm 1942
Trú tại: Thôn X, xã CĐ, huyện NX, , tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

3. Bà Trương Thị Th - Sinh năm 1940
Trú tại: Thôn X, xã CĐ, huyện NX, , tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

4. Bà Hoàng Thị L1 - Sinh năm 1955
Trú tại: Thôn X, xã CĐ, huyện NX, , tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng những lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn Bà Nguyễn Thị L trình bày: Vào khoảng 8 giờ sáng ngày 29/4/2017 bà L gặp bà L1 mẹ của Thảo đòi tiền 100.000đ Thảo vay của bà, bà L1 không trả và hai người đang cãi nhau thì ông Hoàng T (bố của bà L1) đi biển về thấy vậy nên sang vườn nhà bà L và nắm tay bà L vật bà L ngã ra bà L đã cắn vào chân ông T và bóp bộ hạ ông T còn ông T ngồi đè lên người bà L, hai tay cầm lấy đầu bà L dằn lên dằn xuống sân vườn làm bà L ngất xỉu phải đi bệnh viện Thành Phố Vinh điều trị từ ngày 29/4/2017 đến ngày 05/5/2017 thì ra viện (7 ngày), về chi phí thuốc men nằm viện điều trị bà đã được bảo hiểm thanh toán nên không yêu cầu ông T bồi thường . Nay bà yêu cầu ông T phải bồi thường cho bà các khoản cụ thể như sau:

Tiền thuê xe tắc xi 2 chuyến: 1 chuyến đi từ xã C Đ sang Thành phố Vinh 250.000đ; 1 chuyến đi từ Thành phố Vinh về xã C Đ 250.000đ = 500.000đ.

- Tiền ăn bà L và người chăm sóc 1 ngày 1 người 75.000đ x 2 người/ngày = 150.000đ 1 ngày x 7 ngày = 1.050.000đ;

- Tiền công chăm sóc 7 ngày hai người 250.000đ /1 ngày = 1.750.000đ;

- Tiền công không lao động được 5 ngày của một người 100.000đ/1 ngày = 500.000đ. Tổng bà L yêu cầu ông Hoàng T bồi thường 3.800.000đ.

Tại phiên Tòa bà L đã rút một phần yêu cầu khởi kiện chỉ buộc ông T bồi thường những khoản chi phí như sau:

- Tiền thuê xe tắc xi 2 chuyến: 1 chuyến đi từ xã C Đ sang Thành phố Vinh 250.000đ; 1 chuyến đi từ Thành phố Vinh về xã C Đ 250.000đ = 500.000đ.

- Tiền ăn và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là: 1.050.000đ;

- Tiền công không lao động được của người chăm sóc 7 ngày 1 người 100.000đ /1 ngày = 700.000đ;

- Tiền công không lao động được của bà L 7 ngày nằm viện 1 ngày 100.000đ X 7 = 700.000; Tổng toàn bộ số tiền bà L yêu cầu là 2.950.000đ.

Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản làm việc, biên bản hòa giải và tại phiên Tòa ông Hoàng T trình bày:

Ông thừa nhận vào sáng ngày 29 tháng 04 năm 2017, sau khi đi biển về nghe bà L ở bên vườn nhà bà L chửi sang nhà ông xúc phạm đến nhân phẩm của gia đình ông cho nên ông đứng bên vườn nhà ông lời qua tiếng lại với bà L. Do trong người có uống rượu không kìm chế được nên ông bước sang vườn nhà bà L và cầm tay bà L nói "Ai nói với mi" lúc đó bà L dùng một thanh củi đánh trúng chân ông, ông và bà L giằng co vật lộn nhau, bà L một tay cầm cổ áo ông một tay bóp vào bộ hạ ông, miệng cắn vào chân ông, sau đó ông và bà L đều ngã xuống sân vườn nhà bà L, người ông đè lên người bà L, ông dùng hai tay để kéo tay bà L ra nhưng không được, bà L nằm dưới ông nằm trên. Sau đó con gái ông là L1 sang kéo ông về nhà còn bà L nằm trong sân vườn nhà bà L ngất đi chứ ông không gây thương tích gì cho bà L. Việc bà L yêu cầu ông bồi thường những khoản tiền trên ông không đồng ý vì ông không gây ra thương tích cho bà L còn bà L yêu cầu tiền chồng con chăm sóc là vô lý, vì có sự việc xô xát giữa ông và bà L thì đáng ra bà L

phải đòi bồi thường chi phí thuốc men thì còn đang chấp nhận được còn không đòi bồi thường thì thôi nay bà L đòi tiền công chồng con chăm sóc và các khoản như bà L yêu cầu là vô lý ông không chấp nhận đề nghị Tòa án xử theo pháp luật.

Tại các buổi hòa giải và bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản làm việc với những người làm chứng thể hiện:

- **Bà Hoàng Thị L1 trình bày:** Mâu thuẫn giữa bà L1 và bà L là xuất phát từ việc con cái hai nhà vay nợ nhau sau đó bà L đòi bà L1 tiền, hai bên chửi nhau, ông T (bố bà L1) thấy bà L chửi xúc phạm đến gia đình bà L1 ông T nên có sang vườn nhà bà L nhưng bà L1 không thấy ông T đánh bà L và chỉ thấy hai người giằng co nhau xô xát nhau, hai tay bà L cầm hai tay ông T cắn vào chân ông T và hai người nằm trên nền sân nhà bà L khi đó bà L1 đang làm vườn nên không để ý việc ông T có đánh bà L hay không nhưng sau đó bà nghe tiếng kêu van lớn nên bà sang đưa ông T về về và nói "con xin cha, cha uống rượu rồi đừng động vô người ta họ nằm vạ đó" còn bà L nằm im, ngất hay không bà L1 không biết.

Bà Trương Thị Th và bà Hoàng Thị S đều trình bày: Các bà đều đứng ngoài ngõ nhà bà L đều thấy ông T ngồi đè lên người bà L và dùng hai tay dúi đầu bà L xuống sân, lúc đó chỉ có ông T và bà L trong sân không ai giám vào can đến khi bà L ngất nằm xỉu ông T về thì có ông Nguyễn Văn Đ công an viên đến cùng người nhà bà L kêu xe đưa bà L đi bệnh viện.

Tại trích sao bệnh án của bệnh viện Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An ngày 08/6/2017 kết luận bà L bị "đa chấn thương do bị đánh /theo dõi chấn thương sọ não".

Tại biên bản làm việc và báo cáo của công an xã C Đ thể hiện như sau: Vào khoảng 8 giờ sáng ngày 29/4/2017 ông Hoàng T đã có hành vi đến vườn nhà bà L dùng vũ lực là dùng hai tay cầm đầu bà L dằn lên dằn xuống nhiều lần làm bà L bị chấn thương vùng đầu phải đi điều trị ở bệnh viện chi phí điều trị thuốc men tại bệnh viện bà L không yêu cầu bồi thường nhưng còn chi phí thuê xe đi về và tiền ăn uống, tiền công không lao động được bà L yêu cầu ông T bồi thường 3.800.000đ. Ngày 18/5/2017 công an xã C Đ đã làm việc với ông T và bà L cùng những người làm chứng ông T chấp nhận bồi thường nhưng xin giảm bớt số tiền bồi thường còn 2.000.000đ và hẹn ngày 22/5/2017 sẽ đến công an xã giao tiền, nhưng sau đó không thực hiện cho nên Công an xã đã hướng dẫn bà L chuyển hồ sơ lên Tòa án xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm như sau:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án người tiến hành tố tụng tuân thủ đúng quy định pháp luật, người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của bà L về việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện là 850.000đ. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn, buộc ông Hoàng T phải bồi thường cho bà L tổng số tiền 2.950.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, quan điểm của đại diện viện kiểm sát và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét quan hệ tranh chấp giữa Bà L và ông T là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" được quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có nơi cư trú tại xã CĐ, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh nên Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân tỉnh Hà Tĩnh giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nhân chứng xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xử vắng mặt những người này là đúng quy định pháp luật.

[1.3] Về việc thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân trước phiên Tòa đảm bảo đúng quy định tại khoản 1 Điều 62 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.4] Tại phiên toà bà L rút một phần yêu cầu khởi kiện của mình đối với ông Hoàng T với số tiền 850.000đ. Đây là sự tự nguyện của đương sự, phù hợp quy định pháp luật nên cần áp dụng điểm c khoản 1, Điều 217, khoản 3 Điều 218, Điều 219 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ với yêu cầu này của bà L là phù hợp.

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của các đương sự tại phiên toà thể hiện: Do mâu thuẫn giữa bà L và bà L1 (con ông T) từ trước cho nên sau khi đi đánh cá biển về ông thấy bà L đứng trong nhà chửi vọng sang nhà ông xúc phạm đến danh dự nhân phẩm của ông, con cháu ông cho nên ông và bà L lời qua tiếng lại với nhau, do trong người có hơi men không kềm chế được bản thân nên ông đã sang nhà bà L, hai bên đã giằng co vật lộn nhau bà L lấy thanh củi đánh, cắn vào chân và bóp bộ hạ ông T, ông T đè vật bà L ra và ngồi trên người bà L hai tay cầm đầu bà L dằn lên dằn xuống dưới đất bà L ngất đi sau đó con gái ông T sang và kéo ông T về. Mặc dù ông T không thừa nhận việc ông đánh bà L, gây thương tích cho bà L nhưng lúc này ở ngoài ngõ nhà bà L có bà Th và bà S đứng nhìn vào còn ông Đường thì đi gọi thôn trưởng và công an viên, ông T vừa chửi vừa đánh không ai giám vào can ngăn vì sợ ông T đánh. Sau khi ông T về thì người nhà bà L đến cùng với công an viên xã là anh Đ gọi tắc xi đưa bà L đi sang bệnh viện TP Vinh, Nghệ An điều trị. Sau khi điều trị xong, bà L làm đơn khiếu kiện lên chính quyền địa phương, tại buổi làm việc ông T đã chấp nhận bồi thường cho bà L số tiền 2 triệu đồng và xin khất mấy ngày sau sẽ giao tiền cho bà L có sự chứng kiến của chính quyền phương và những người làm chứng, nhưng sau đó ông không thực hiện.

[3] Xét lời khai của các đương sự Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà L đều khẳng định ông

Hoàng T ngồi trên người bà dùng hai tay cầm đầu bà dằn lên dằn xuống dưới đất làm bà L chấn thương ở đầu ngất đi phải đi viện điều trị tại bệnh viện 07 ngày nên ông T phải bồi thường cho bà, còn ông Hoàng T cho rằng mình sang nhà bà cầm tay kéo bà L đi hỏi cho ra chuyện việc bà chửi bới xúc phạm nhân phẩm đến gia đình ông cho nên hai bên có giằng co vật lộn, xô xát nhau ông và bà L ngã, ông ngồi nằm đè lên người bà L, việc bà L ngất không phải do ông đánh vì sau khi công an sang gọi ông sang đưa bà L đi viện ông không đưa đi và đã thấy trên người bà L không có thương tích gì,lời khai của các nhân chứng bà Th và bà S phù hợp với lời khai của bà L là thấy ông T ngồi trên người bà L và dùng tay cầm đầu bà L dằn lên dằn xuống đất, phù hợp với lời khai của ông T là tại thời điểm hai bên xô xát ông có nhìn ra đường và thấy hai người đàn bà đứng ngoài đường nhìn vào. Cho nên Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bà L,ông T,và các nhân chứng hoàn toàn phù hợp không mâu thuẫn nhau và việc ông T ngồi trên người bà L đánh bà L là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án, các lời khai của những người làm chứng, kết luận trích sao bệnh án và các tài liệu chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án xét thấy sự việc xô xát đánh nhau xẩy ra giữa ông T và bà L là hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm, bà L thừa nhận có đánh, cắn ông T nhưng là do bà phải tự vệ cho bản thân vì ông T là đàn ông mặc dù lớn tuổi nhưng còn rất khỏe (đang đi biển đánh cá), còn bà L thân gầy gò ốm yếu tiền sử lại có bệnh tim, ở nhà một mình cho nên khi thấy ông T sang đánh mình bà phải tìm cách tự cứu mình nhưng vẫn bị ông T đánh cho ngất đi. Lời khai của bà L hoàn toàn phù hợp với lời khai của các nhân chứng, phù hợp với lời khai của ông T chỉ khác là ông T không thừa nhận việc ông gây thương tích cho bà L dẫn đến chảy máu hay vết tích ngoài da mà bà L ngất là do bà bệnh tim và ông còn cho rằng bà L bị ông đánh phải đi viện nếu bà L yêu cầu bồi thường thì đòi bồi thường tiền thuốc thì ông còn chấp nhận được chứ bà lại đòi bồi thường tiền chồng con chăm sóc là hoàn toàn vô lý không có cơ sở nên ông không chấp nhận.

Việc ông cho rằng bà L chửi xúc phạm nhân phẩm đến ông nhưng trong quá trình giải quyết và tại phiên Toà ông không cung cấp được chứng cứ. Nếu có việc bà L xúc phạm nhân phẩm ông thì ông có quyền báo với chính quyền địa phương để giải quyết, việc ông đánh gây thương tích ở phần đầu cho bà L dẫn đến bà L ngất đi là vi phạm pháp luật, còn việc ông cho rằng bà L bị bệnh tim rồi bị ngất chứ không phải do ông đánh việc này xét thấy trước thời điểm xảy ra sự việc bà L vẫn khỏe mạnh bình thường nhưng sau khi bị ông đánh bà mới bị chấn thương phần đầu mới bị ngất đi cho nên việc này là do ông gây ra nên ông phải có nghĩa vụ bồi thường, đáng lẽ ra ông phải bồi thường cho bà L cả chi phí tiền thuốc điều trị tại bệnh viện nhưng bà L đã được bảo hiểm chi trả và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, còn các khoản tiền chi phí hợp lý khác bà L yêu cầu phải buộc ông bồi thường là thỏa đáng.

[5] Xét các khoản yêu cầu bồi thường của bà L:

- Đối với khoản tiền xe thấy rằng: Mặc dù bà L không cung cấp được hóa đơn, chứng từ chứng minh tiền xe bà đi viện và đi về nhà với số tiền là 500.000đ, tuy nhiên khi đưa bà L đi cấp cứu có người làm chứng thấy người nhà và công an viên của xã đưa bà L đi, khi về quãng đường dài bà L sức khỏe còn yếu nên cũng phải thuê xe vì quãng đường từ nhà bà sang bệnh viện khoảng 25km tính cả tiền cầu cho nên nghĩ là hợp lý.

- Đối với khoản tiền ăn uống và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe trong 07 ngày bà L điều trị tại bệnh viện là 1.050.000đ xét thấy, theo như bà khai thì trong thời gian 3 ngày đầu ở bệnh viện bà phải ăn nằm tại chỗ vì miệng đau không mở được phải uống sữa ensure và sau đó bà phải bồi dưỡng thêm mới ăn uống bình thường được cho nên phải chấp nhận khoản chi phí này cho bà là hoàn toàn hợp lý.

- Đối với khoản tiền mất thu nhập của bà L và chồng bà L phải chăm sóc bà L nên không lao động được trong thời gian bà L nằm viện (7 ngày) bà L yêu cầu ông Hoàng T bồi thường một ngày 100.000đ, là có cơ sở vì thu nhập thực tế đối với lao động phổ thông bình quân tại địa phương hiện tại vào khoảng 100.000đ/1 ngày/1 người, phù hợp theo quy định tại Điều 590 BLDS năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 của Hội đồng thẩm phán TANDTC nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét về lỗi trong vụ án này thấy rằng: Ông Hoàng T và bà L không có mâu thuẫn gì mà mâu thuẫn là giữa bà L1 (con ông T) và bà L nhưng vì ông T nóng tính, trong người đã có hơi men nên ông T đã đi sang vườn nhà bà L để lôi kéo và đánh bà L đến ngất đi phải đi điều trị ở bệnh viện, với hành vi như vậy thể hiện ông T rất là ngang ngược, coi thường sức khỏe của người khác, một người đàn ông xông sang nhà người đàn bà ở nhà một mình yếu thế để xô xát ngồi trên người và đánh họ cho đến ngất đi như vậy là hoàn toàn có lỗi, vì vậy lỗi trong việc gây chấn thương phần đầu và phần chân của bà L như kết luận trích sao bệnh án của bệnh viện TP Vinh, Nghệ An là do ông T gây ra, ông T phải có nghĩa vụ bồi thường. Còn bà L vì có người sang nhà mình gây gỗ đánh mình thì bản thân bà phải tự vệ nhưng cũng không vượt quá việc phòng vệ chính đáng không gây thương tích cho ông T và ông T cũng không yêu cầu bà L bồi thường nên bà L không có lỗi.

[7] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy quan điểm đề xuất của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tại phiên Tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ vào điểm d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu , miễn, giảm, thu , nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án". Ông Hoàng T thuộc đối tượng người cao tuổi, người có công với cách mạng (là thương binh); được miễn án phí; Còn bà Bà Nguyễn Thị L không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là đúng với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các vào khoản 6 Điều 26; Điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218: Điều 219; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 357, 584, 585, 586, 588 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 03/2006 ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao;

- Điểm d, đ, khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án" .

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị L đối với ông Hoàng T số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi ngàn).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện còn lại của bà Nguyễn Thị L đối với ông Hoàng T.

Buộc ông Hoàng T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L các khoản tiền cụ thể như sau:

- Tiền thuê xe tắc xi đi, và về 2 lần x 250.000đ = 500.000đ;
- Tiền ăn và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là: 1.050.000đ;
- Tiền công không lao động được của người chăm sóc 7 ngày 1 người 100.000đ /1 ngày = 700.000đ;
- Tiền công không lao động được của bà L 7 ngày nằm viện 1 ngày 100.000đ x 7 = 700.000;

Tổng số tiền ông T phải bồi thường cho bà L là 2.950.000đ. (Hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 375 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng T và bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, vắng mặt nhân chứng. Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự;

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thị Hương